

Số: **65** /KH-UBND

TP. Bắc Ninh, ngày ~~14~~ tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn

Thực hiện Kế hoạch số 141/KH-STP ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thực hiện Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn. UBND thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn thành phố về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc phối hợp triển khai thực hiện Đề án nhằm đảm bảo tốt hơn quyền con người, đặc biệt là quyền của người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo trên địa bàn thành phố.

Nâng cao hiểu biết, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

2. Yêu cầu

Các nội dung, hình thức triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm, bám sát sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 65/QĐ-TTg và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương về triển khai thực hiện Đề án.

Việc tuyên truyền, phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả pháp luật về tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật khác có liên quan; lồng ghép với việc triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án khác về phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường trách nhiệm, sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện Đề án.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC

1. Nội dung tuyên truyền, phổ biến

a) Nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn; các văn bản về việc phê chuẩn, triển khai thực hiện Công ước.

b) Quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn bao gồm: Các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, nhất là các quyền, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến phòng, chống tra tấn; các quyền của người bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các tội danh được quy định trong Bộ luật hình sự liên quan đến các hành vi tra tấn; các quy định của Bộ luật dân sự, Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo để bảo đảm thực hiện tốt hơn các quyền con người và phù hợp với yêu cầu của Công ước chống tra tấn; nội dung cơ bản của Luật Thi hành án hình sự, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Xử lý vi phạm hành chính, các quy định về đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức bảo đảm tôn trọng quyền con người khi thi hành công vụ liên quan đến phòng, chống tra tấn; các quy định pháp luật về bạo lực tại nơi làm việc, bạo lực giới, bạo lực gia đình, bạo lực với trẻ em và các đối tượng yếu thế phù hợp với Điều 16 của Công ước chống tra tấn; các quy định, chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới trong quá trình hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống tra tấn.

c) Các hành vi tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; các biện pháp nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được áp dụng trong quá trình tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các quy định có liên quan.

d) Tình hình phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các cơ quan nhà nước đối với hành vi tra tấn, đối xử, trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo, hạ nhục con người.

2. Hình thức tuyên truyền, phổ biến

a) Cung cấp, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố các tài liệu tuyên truyền về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm pháp luật về chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật thành phố, tuyên truyền viên pháp luật các xã, phường, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; tập huấn, bồi dưỡng, biên soạn tài liệu hướng dẫn tuyên truyền Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho những người thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Tuyên truyền, phổ biến trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn, khai thác tủ sách pháp luật, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tra tấn.

d) Tuyên truyền, phổ biến thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Phòng Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể thành phố, UBND xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Đề án; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án; cập nhật, cung cấp các loại tài liệu do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp biên soạn làm tài liệu tuyên truyền, phổ biến cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan; phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến với nội dung, hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn; tham mưu cho UBND thành phố tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, báo cáo Bộ Tư pháp kết quả thực hiện Đề án hằng năm.

1.2. Công an thành phố: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Đề án trong ngành Công an theo Đề án, Chương trình, Kế hoạch của Bộ Công an, Công an tỉnh Bắc Ninh; tập trung tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, chiến sỹ trong ngành và Nhân dân, nhất là những người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ liên quan đến thi hành tạm giam, tạm giữ, điều tra. Phối hợp với Phòng Tư pháp biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

1.3. Phòng Tài chính -Kế hoạch: Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương, căn cứ vào khả năng ngân sách của thành phố, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

1.4. Phòng Văn hóa- Thông tin; Đài phát thanh thành phố: Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nội dung Công ước chống tra tấn, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân bằng các hình thức và phương pháp phù hợp.

1.5. Các Phòng, Ban ngành thành phố, UBND các xã, phường: Lựa chọn nội dung, hình thức tại phần II Kế hoạch này để tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án.

1.6. Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố lựa chọn nội dung, hình thức tại phần II Kế hoạch này để tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức trong ngành; chú trọng tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các hoạt động chuyên môn của ngành.

1.7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc thành phố, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo các đơn vị trực thuộc lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp để tuyên truyền, phổ biến sâu rộng cho hội viên, thành viên của tổ chức mình và Nhân dân trên địa bàn; vận động thành viên, hội viên và Nhân dân tìm hiểu, nâng cao nhận thức về Công ước chống tra tấn, pháp luật Việt Nam về phòng, chống

tra tấn để bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; tăng cường giám sát việc thực hiện Công ước chống tra tấn, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để phát hiện các hành vi vi phạm, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý, đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tra tấn.

1.8. Đề nghị Hội Luật gia thành phố: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền nội dung Công ước chống tra tấn, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho Hội viên và Nhân dân trong triển khai các hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

2. Kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ hợp pháp khác. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án, tổng hợp trong dự toán kinh phí thường xuyên đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

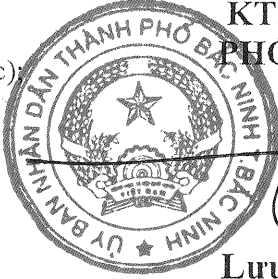
3. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành thành phố, UBND xã, phường chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công; xây dựng và triển khai Kế hoạch cụ thể thực hiện tại đơn vị, địa phương đảm bảo hiệu quả thiết thực; phù hợp điều kiện thực tế; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án về UBND thành phố (qua Phòng Tư pháp) để tổng hợp, theo dõi, báo cáo UBND theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (B/c);
- TT thành uỷ, TTHĐND thành phố (B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố (B/c);
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Hội Luật gia thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lưu Đình Thực